

Bản án số: 268 /2024/HSST

Ngày 05/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*Bà Hoàng Thị Ngọc Anh;

Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Lưu; Ông Trịnh Hồng Hải.

- Thư ký phiên toà:Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: bà Vũ Thị Chiêm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 05/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 274/2024/HSST ngày 19/8/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/2024/QĐXXST-HS ngày 23/8/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1969; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam

HKTT: Khu Kim Đôi, phường Kim Chân, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Bố là: Nguyễn Văn Tiểu (đã chết); Mẹ là: Nguyễn Thị Rùa (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1973; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2002

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/5/2024 đến nay . Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chi cục Thuế thành phố Bắc Ninh; Địa chỉ: Đường Lý Thái Tông, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồng Hà – Chi cục Trưởng (vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

HKTT: Số 27 đường P, Khu T, phường V, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH kinh doanh vật liệu xây dựng T (công ty T), được sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh B cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 27/10/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 21/02/2023, mã số thuế 2300239256. Địa chỉ trụ sở: Khu K, phường K, TP.B, tỉnh B. Ngành nghề kinh doanh vật liệu xây dựng. Giám đốc và người đại diện theo pháp luật là Nguyễn Văn S.

Công ty Toàn Thắng kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng như cát, gạch, đá, sỏi và thực hiện việc kê khai thuế theo quý dưới hình thức khấu trừ. Quá trình mua, bán vật liệu xây dựng với các công ty, doanh nghiệp, Công ty Toàn Thắng đều có hoá đơn, chứng từ và kê khai thuế theo quy định. Việc thanh toán tiền được thực hiện qua tài khoản của Công ty T. Tuy nhiên, với mặt hàng cát xây dựng, có nhiều khách hàng là cá nhân mua cát nhưng không yêu cầu xuất hoá đơn GTGT. Do vậy, S đã nảy sinh ý định bán cát cho những khách hàng này mà không xuất hoá đơn GTGT, không ghi chép trong sổ sách kế toán, không kê khai doanh số để không phải báo cáo tài chính, không hạch toán nộp thuế. Để có cát bán cho khách hàng là cá nhân, S đã mua cát trôi nổi trên thị trường không có hoá đơn chứng từ đầu vào của các tàu thuyền chạy qua khu vực sông Cầu thuộc địa phận khu Kim Đôi, phường Kim Chân, TP.Bắc Ninh, gần bãi tập kết cát của công ty Toàn Thắng. Sau đó bán cho những người có nhu cầu mua cát. Khi khách hàng đến mua cát của Công ty Toàn Thắng, S sẽ báo giá tùy theo giá thị trường từng thời điểm, khách hàng đồng ý thì hai bên chốt khối lượng theo m³ và đơn giá. Việc thỏa thuận bằng miệng và không lập hợp đồng mua bán. Sau khi thống nhất khối lượng và giá cả, S cung cấp cho khách hàng số tài khoản 2560002550 tại ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kinh Bắc, là tài khoản cá nhân của S để khách hàng chuyển tiền mua cát vào tài khoản này. Khi chuyển tiền, khách hàng thường ghi “Trả tiền cát” hoặc “Thanh toán tiền cát”.

Quá trình điều tra xác định từ năm 2019 đến hết năm 2023, S đã bán cát cho 64 cá nhân trên địa bàn các tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang và Lạng Sơn. Tất cả những người này khi mua cát đều chuyển trả tiền vào tài khoản ngân hàng cá nhân của S. Tổng giá trị tiền cát S bán là 7.127.843.000 đồng. Số tiền bán cát này S không xuất hóa đơn GTGT, không ghi chép theo dõi trong sổ sách kế toán của Công ty, không kê khai với cơ quan thuế.

Tiến hành sao kê tài khoản số 2560002550 tại ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Kinh Bắc của Nguyễn Văn S và sao kê tài khoản ngân hàng của những khách hàng mua cát của S thể hiện các giao dịch chuyển tiền, nhận tiền mua cát với nội dung “Trả tiền cát” hoặc “Thanh toán tiền cát”. Tiến hành làm việc với 64 người mua cát của S, những người này đều xác nhận

việc mua cát của S nhưng không có hoá đơn chứng từ và chuyển tiền vào tài khoản cá nhân cho S.

Ngày 23/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an TP.Bắc Ninh đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 1129 trưng cầu Cục thuế tỉnh Bắc Ninh giám định công ty Toàn Thắng bán cát cho 53 cá nhân với số tiền 6.715.613.000 nhưng không xuất hoá đơn khi bán hàng hoá, không ghi chép, theo dõi trong sổ sách kế toán, không kê khai thuế đối với số hàng hoá đã bán có phải là hành vi trốn thuế không? Loại thuế trốn? số tiền thuế?

Tại bản kết luận giám định ngày 20/5/2024 của Cục thuế tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Công ty TNHH kinh doanh vật liệu xây dựng Toàn Thắng bán cát cho 53 cá nhân nhưng không xuất hoá đơn khi bán hàng hoá; không ghi chép, theo dõi trong sổ sách kế toán, không kê khai thuế với số tiền là 6.715.613.000 đồng là hành vi trốn thuế.”*

Công ty TNHH kinh doanh vật liệu xây dựng Toàn Thắng bán hàng hoá là cát cho các cá nhân không xuất hoá đơn với số tiền là 6.715.613.000 đồng dẫn đến thuế GTGT đầu ra tăng 671.561.300 đồng. Thuế giá trị gia tăng phải nộp của các năm 2019, 2020, 2021, 2022 tăng thêm là 670.077.400 đồng. Tăng số thuế GTGT còn được khấu trừ là 1.483.900 đồng.

Công ty TNHH kinh doanh vật liệu xây dựng Toàn Thắng có hành vi trốn thuế GTGT gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước số tiền 670.077.400 đồng.

Ngày 02/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an TP.Bắc Ninh đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 1826 trưng cầu Cục thuế tỉnh Bắc Ninh giám định Công ty Toàn Thắng bán cát cho 11 cá nhân với số tiền 412.230.000 đồng nhưng không xuất hoá đơn khi bán hàng hoá, không ghi chép, theo dõi trong sổ sách kế toán có phải là hành vi trốn thuế không? Loại thuế trốn? số tiền thuế?

Tại bản kết luận giám định bổ sung ngày 16/7/2024 của cục thuế tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“Công ty TNHH kinh doanh vật liệu xây dựng Toàn Thắng bán cát cho 11 cá nhân nhưng không xuất hoá đơn khi bán hàng hoá; không ghi chép, theo dõi trong sổ sách kế toán, không kê khai thuế với số tiền là 412.230.000 đồng là hành vi trốn thuế.”

Công ty TNHH kinh doanh vật liệu xây dựng Toàn Thắng bán hàng hoá là cát cho các cá nhân không xuất hoá đơn với số tiền là 412.230.000 đồng dẫn đến thuế GTGT đầu ra tăng 41.223.000 đồng.

Tại kết luận giám định theo quyết định trưng cầu số 1129 ngày 23/4/2024 xác định Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Toàn Thắng đã phát sinh số thuế GTGT phải nộp do vậy số thuế giá trị gia tăng phải nộp của các năm từ năm 2019 đến năm 2023 tăng thêm là 41.223.000 đồng.

Ngoài số tiền trốn thuế đã giám định tại kết luận giám định theo Quyết định trưng cầu số 1129 ngày 23/4/2024, Công ty TNHH kinh doanh vật liệu xây dựng Toàn Thắng còn có hành vi trốn thuế GTGT, gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước số tiền 41.223.000 đồng”.

Cáo trạng số 201/CT - VKSNDTPBN ngày 15/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn S phạm tội Trốn thuế theo khoản 2 Điều 200 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên: S là giám đốc của Công ty TNHH Kinh doanh vật liệu xây dựng Toàn Thắng, trong thời gian từ năm 2019 đến năm 2023, S đã mua cát trôi nổi trên thị trường không có hoá đơn, chứng từ đầu vào, sau đó bán cho 64 khách hàng là cá nhân với giá trị tiền hàng là 7.127.843.000 đồng nhưng không xuất hóa đơn giá trị gia tăng, không ghi chép, theo dõi trong sổ sách kế toán, không kê khai thuế để nhằm mục đích trốn thuế giá trị gia tăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Trốn thuế.

Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 200; Điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35BLHS. Xử phạt:

Nguyễn Văn S từ 600.000.000đ đến 800.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: áp dụng Điều 47; Điều 48 BLHS; Điều 589 BLDS: Buộc bị cáo nộp lại số tiền 711.300.400đ là tiền trốn thuế vào ngân sách Nhà nước qua Chi cục thuế thành phố Bắc Ninh. Xác nhận bị cáo đã nộp đủ số tiền này tại Cơ quan điều tra. Trả lại cho chi cục thuế số tiền 711.300.400đ để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, Kiểm sát viên: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của chị Nguyễn Thị T là kế toán của công ty, sao kê tài khoản chuyển tiền của 64 khách hàng cá nhân vào tài khoản cá nhân của bị cáo tại các Ngân hàng, bản kết luận giám định và các tài liệu khác, đủ cơ sở kết luận:

Từ năm 2019 đến năm 2023, Nguyễn Văn S với vai trò là Giám đốc Công ty TNHH kinh doanh vật liệu xây dựng Toàn Thắng đã mua cát trôi nổi trên thị trường không có hoá đơn, chứng từ đầu vào, sau đó bán cho 64 khách hàng là cá

nhân với giá trị tiền hàng là 7.127.843.000 đồng nhưng không xuất hóa đơn giá trị gia tăng, không ghi chép, theo dõi trong sổ sách kế toán, không kê khai thuế để trốn thuế giá trị gia tăng với số tiền **711.300.400 đồng**. Hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại cho Ngân sách nhà nước số tiền **711.300.400 đồng**.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội Trốn thuế, phạm vào điểm b, khoản 2, Điều 200 BLHS mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về tài chính, kinh tế, ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. Do vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả, tự nguyện đầu thú. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Mặt khác, xét thấy tội phạm bị cáo thực hiện thuộc nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, do đó áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền là một trong những biện pháp có tính giáo dục cao đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Bị cáo gây thiệt hại cho Nhà nước số tiền 711.300.400 đồng, bị cáo đã nộp lại số tiền trên tại Công an thành phố Bắc Ninh để bồi thường cho Nhà nước. Công an thành phố Bắc Ninh đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh tại kho bạc Nhà nước theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 16/8/2024. Xét thấy, số tiền này là tiền thuế GTGT Chi cục thuế thành phố Bắc Ninh có trách nhiệm nộp vào Ngân sách Nhà nước. Do vậy, cần trả lại Chi cục thuế thành phố Bắc Ninh số tiền 711.300.400 đồng do bị cáo bồi thường để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bị xử phạt hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật

[8] Các vấn đề khác:

Quá trình kinh doanh, bị cáo có nhờ chị Nguyễn Thị T (con gái của bị cáo) làm kế toán cho công ty Toàn Thắng. Tuy nhiên, chị T chỉ làm báo cáo thuế theo những hóa đơn, chứng từ mà bị cáo giao cho, chị T không biết việc bị cáo mua bán cát không có hóa đơn chứng từ. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an TP.Bắc Ninh không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn Việt, sinh năm 1983, HKTT: Thôn Đông Lĩnh, xã Quyết Thắng, TP.Hải Dương, tỉnh Hải Dương là người lái máy xúc cho công ty Toàn Thắng. Quá trình điều tra xác định anh Việt chỉ làm công việc lái máy xúc cát. Anh Việt không biết việc bị cáo mua bán cát không có hóa đơn chứng từ. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an TP.Bắc Ninh không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với các những người bán cát cho bị cáo, bị cáo không quen biết những người này, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an TP.Bắc Ninh tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 64 người mua cát của bị cáo, chủ yếu là những người mua cát về để phục vụ công trình xây dựng của gia đình, trong đó có một số người mua cát với số lượng lớn để bán lại lấy lợi nhuận, cụ thể: Đỗ Văn Hưng, sinh năm 1980, HKTT: Khu Hòa Đình, phường Võ Cường, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, trong khoảng thời gian từ ngày 11/5/2021 đến ngày 12/12/2023 mua của bị cáo 1.203.600.000 đồng tiền cát; Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1978, HKTT: Khu 6, phường Đáp Cầu, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, từ ngày 05/10/2022 đến ngày 26/12/2023 mua 971.970.000 đồng tiền cát; Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1988, HKTT: Thôn Cỗ Ngoài, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 12/10/2019 đến ngày 08/7/2022 mua 510.885.000 đồng tiền cát; Nguyễn Thị H, sinh năm 1983, HKTT: Khu 5, phường Đáp Cầu, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh từ ngày 4/10/2019 đến ngày 12/12/2023 mua 479.122.000 đồng tiền cát; Bùi Văn H, sinh năm 1982, HKTT: Khu Phố Vũ, phường Đại Phúc, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh từ ngày 23/9/2019 đến ngày 11/12/2022 mua 462.490.000 đồng tiền cát; Nguyễn Tiến T, sinh năm 1994, HKTT: Khu 3, phường Thị Cầu, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh từ ngày 11/5/2021 đến ngày 12/12/2022 mua 335.800.000 đồng tiền cát; Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1968, HKTT: Khu 4, phường Đại Phúc, TP.Bắc Ninh từ ngày 05/02/2022 đến ngày 19/12/2023 mua 304.648.000 đồng tiền cát; Hoàng Văn H, sinh năm 1971, HKTT: Khu Kim Đôi, phường Kim Chân, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh từ ngày 06/9/2022 đến ngày 20/9/2023 mua 145.800.000 đồng tiền cát; Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987, HKTT: Thôn Kép, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang từ ngày 25/8/2019 đến ngày 06/4/2020 mua 116.380.000 đồng tiền cát. Các cá nhân này mua cát của Công ty Toàn Thắng để kinh doanh, phát sinh doanh thu trên 100.000.000 đồng/năm nhưng không kê khai thuế. Theo quy định tại thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, thì các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có mức doanh thu từ 100.000.000 đồng/năm phải kê khai nộp thuế theo ngành nghề tương ứng. Xét thấy các cá nhân trên chưa kê khai thuế nhưng mức thuế phải nộp chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an TP.Bắc Ninh đã có công văn gửi các cơ quan quản lý thuế mà các cá nhân trên có địa chỉ để xem xét, nếu vi phạm thì xử phạt theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 200; Điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 47; Điều 48 BLHS; Điều 589 BLDS; Điều 136 ; Điều 331; Điều 333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 31/12/2016 của Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội Trốn thuế

Xử phạt: Nguyễn Văn S 600.000.000đ (S trăm triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước

Trả lại cho Chi cục thuế thành phố Bắc Ninh số tiền do bị cáo Nguyễn Văn S nộp bồi thường là 711.300.400 đồng (Số tiền này Công an thành phố Bắc Ninh đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh tại kho bạc Nhà nước theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 16/8/2024)

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc niêm yết kết quả theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh BN
- Trại tạm giam CATBN
- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Cơ quan ĐTCATPBN
- Chi cục THADS thành phố Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Ngọc Anh